

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN CHÂU  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2019/HSST.  
Ngày: 21-11-2019

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Kỳ Việt.

*Các Hội thẩm nhân nhân:* Ông Lương Văn Duôi + Ông Lò Văn Quý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Minh Quốc – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 21 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu mở phiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2019/HSST ngày 22 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: **150/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:**

**1. Lương Văn C;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1983 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã T M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lương Văn Đ, sinh năm: 1923 và bà Lương Thị B, sinh năm: 1930; bị cáo có vợ là: Lò Thị X, sinh năm: 1986 và có 02 con ( Lớn 15 tuổi, nhỏ 06 tuổi ); tiền án, tiền sự: không có; bị bắt giam giữ từ ngày 07/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**2. Lò Ngọc T;** tên gọi khác: Không; sinh năm: 1987 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã T M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt nam; Con ông: Lò Văn D ( Đã chết ) và bà Lò Thị S, sinh năm: 1963; bị cáo có chồng là: Lương Văn L, sinh năm: 1981 và có 02 con ( Lớn 12 tuổi, nhỏ 04 tuổi ); tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 07/8/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 07/8/2019, tại khu vực bản Thúm, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn la, tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang đối tượng Lương Văn C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm bán kiếm lời. Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng ( Theo đối tượng C khai nhận là Heroine );

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RS, BKS: 26B1 – 061.83;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào lời khai ban đầu của đối tượng C về nguồn gốc số ma túy bị bắt giữ là do Châu mua của Lò Ngọc T, sinh năm: 1987, địa chỉ: Bản P, xã T M, huyện Thuận Châu . Cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, đồ vật của Lò Ngọc T. Kết quả đã phát hiện thu giữ tại đầu giường ngủ của Lò Ngọc T 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng, nghi là Heroin.

Hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày (07/8/2019 ), tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số bột màu trắng trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lường Văn C có khối lượng là 0,48 gam ( Không thấy bốn mươi tám gam ) trích rút toàn bộ 0,48 gam đánh ký hiệu C1 làm mẫu gửi giám định.

Hồi 15 giờ 50 phút cùng ngày (07/8/2019), tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh số bột màu trắng trong gói nilon màu trắng thu giữ của Lò Ngọc T có khối lượng là 0,03 gam ( Không thấy không ba gam ) trích rút toàn bộ 0,03 gam đánh ký hiệu T1 làm mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1384/KLMT ngày 13/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,03 gam; khối lượng ma túy thu giữ là 0,03 gam, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 1385/KLMT ngày 13/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là chất ma túy, loại chất Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,48 gam; khối lượng ma túy thu giữ là 0,48 gam, loại Heroine.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu các bị can Lò Ngọc T và Lường Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 06/8/2019, Lò Ngọc T đang ở nhà một mình tại bản P, xã T M, huyện Thuận Châu, thì có một người đàn ông dân tộc Thái đến mua phân bón, sau khi người đó ra về thì T phát hiện dưới nền đất nơi người đó vừa đứng có 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa một ít chất bột cục màu trắng là Heroine. T liền nhặt lấy sau đó mang vào nhà chia thành 02 gói cất dấu 01 gói ở đầu giường ngủ của mình và 01 gói cất dấu ở vách gỗ đầu sàn nhà, với mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 08 giờ ngày 07/8/2019 trong khi Lường Văn C đang ở nhà một mình tại bản P, xã T M, huyện Thuận Châu, thì có một người đàn ông tên Mai nhà ở thành phố Sơn La gọi điện thoại cho C đề nghị C mua hộ một lượng Heroine giá 300.000 đồng, người đó hứa trả công cho Châu 100.000 đồng và còn cho C sử dụng cùng khi mua được ma túy. C nhận lời sau đó điều khiển xe mô tô BKS: 26B1 – 061.83 đến

nhà Lò Thị T đề hỏi mua ma túy, khi gặp T thì C hỏi T cho mua nợ một lượng Heroine giá 300.000 đồng để C mang đi bán sau đó sẽ trả tiền cho T, T đồng ý đi lấy 01 gói Heroine cất giấu ở vách gỗ đầu sàn nhà từ hôm mùng 06/8/2019 đưa cho C. Sau khi mua chịu được gói Heroine thì C gọi điện thoại cho người đàn ông tên Mai hẹn gặp nhau ở bản Thúm, xã Tông Cọ, huyện Thuận Châu để trao đổi ma túy rồi điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn. Tuy nhiên khi Lường Văn C vừa di chuyển đến khu vực bản Thúm, xã Tông Cọ thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng là gói Heroine như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 145/CT - VKS ngày 22/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố các bị can Lường Văn C và Lò Ngọc T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố các bị cáo Lường Văn C và Lò Ngọc T với tội danh và điều khoản luật áp dụng như trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 – điểm s khoản 1 Điều 51- khoản 2 Điều 51 - Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lò Ngọc T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù từ 24 đến 30 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 – các điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Lường Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và xử phạt bị cáo mức án tù từ 24 đến 30 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: 02 mảnh ni lon màu trắng + 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu ( *Do thu giữ của các bị cáo* ).

- Tuyên tịch thu nộp nhân sách Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel bị cáo Lường Văn C sử dụng vào việc liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy.

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Viện kiểm sát đã giao trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 26B1 – 061.83 cho vợ bị cáo là Lò Thị X.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đ ( Hai trăm nghìn đồng ).

Tại phiên tòa bị cáo T có ý kiến: Thừa nhận ngày 07/8/2019, đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng cho bị cáo C. Số ma túy bị cáo

cất dấu tại đầu giường ngủ khối lượng 0,03 gam cũng nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Nay bị cáo đã biết tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo là phụ nữ đang có bệnh phải theo dõi điều trị, có con nhỏ và có bố chồng là người có công với Cách mạng mà mà giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

Tại phiên tòa bị cáo Châu có ý kiến: Thừa nhận ngày 07/8/2019, đã có hành vi mua hộ đối tượng tên Mai nhà ở thành phố Sơn La 01 gói Heroine từ bị cáo Lò Ngọc T nhằm mục đích được hưởng lợi 100.000 đồng và được sử dụng cùng. Nay bị cáo đã biết tội đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo thành khẩn khai nhận tội và tích cực giúp cơ quan điều tra phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo Thoạn mà giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 07/8/2019, bị cáo Lò Ngọc T đã có hành vi tàng trữ 0,51 gam Heroine nhằm bán cho người khác kiếm lời và trên thực tế bị cáo đã bán 0,48 gam Heroine cho bị cáo Lường Văn C với giá 300.000 đồng. Đối với bị cáo Lường Văn C để được hưởng lợi tiền công 100.000 đồng và được sử dụng ma túy theo hứa hẹn mà đã thực hiện hành vi mua hộ ma túy cho đối tượng Mai ở thành phố Sơn La. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để biết rõ mọi hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mong muốn được hưởng lợi về vật chất và thỏa mãn cơn nghiện mà vẫn cố ý thực hiện. Xét lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau; phù hợp với vật chứng thu giữ là 02 gói ma túy; Kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lò Ngọc T và Lường Văn C đã phạm vào tội: Mua trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

*“ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. ”*

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi: Tội phạm Mua bán trái phép chất ma túy các bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến lĩnh vực độc quyền thống nhất quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy. Hậu quả nguy hiểm của tội phạm này là nguyên nhân làm lây lan tệ nạn nghiện hút trong xã hội gia tăng, gián tiếp làm phát sinh các tội phạm khác về xâm phạm sở hữu, gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Do đó cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ mức trừng trị răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo thành những người công dân có ý thức chấp hành pháp luật. Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự có mức hình phạt từ 02 đến 07 năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật về tính chất tội phạm và hình phạt.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên được áp dụng là một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo C đã kịp thời khai báo thành khẩn về nguồn gốc ma túy bị bắt giữ là do mua từ bị cáo T. Do vậy được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ “ *Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án* ”, theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo T hiện đang có bệnh về chức năng sinh sản phải thường xuyên theo dõi điều trị và có bố chồng Lương Văn T được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Các bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục giam giữ các bị cáo trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

[7] Đối với hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào kết quả xác minh xác định các bị cáo đều không điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử thống nhất không áp dụng.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với số vật chứng gồm: 0,48 gam Heroine ( Thu giữ của bị cáo C ) và 0,03 gam Heroine ( Thu giữ của bị cáo T ) là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên đã sử dụng hết trong quá trình giám định, do vậy tại phiên tòa không đặt ra vấn đề giải quyết.

- Đối với 02 mảnh ni lon màu trắng và 02 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Cần áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel bị cáo C sử dụng vào việc liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy. Cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Để tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 26B1 – 061.83. Kết quả điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Việc bị cáo tự ý sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy vợ bị cáo không biết. Xét chiếc xe là tài sản duy nhất có giá trị của vợ chồng bị cáo dùng làm phương tiện đi lại, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã giao trả chiếc xe cho vợ bị cáo là có căn cứ.

[9] Đối với số tiền 300.000 đồng là giá gói ma túy bị cáo C mua chịu của bị cáo T. Xét giao dịch nêu trên là trái pháp luật bởi đối tượng mua bán trong hợp đồng là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Do vậy không phát sinh trách nhiệm thanh toán giữa bị cáo C với bị cáo T và trên thực tế bị cáo T cũng chưa được hưởng lợi đối với khoản tiền này do vậy không có cơ sở để tuyên truy thu nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền nêu trên.

[10] Đối với toàn bộ nguồn gốc 0,51 gam Heroine bị bắt giữ, theo bị cáo T khai nhận do nhật được của người đàn ông mua phân tại nhà bị cáo. Tuy nhiên bị cáo T không cung cấp được thông tin về tên, tuổi, địa chỉ chính xác của đối tượng. Do vậy Cơ quan điều tra có cơ sở để điều tra làm rõ.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[12] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

***Vì các lẽ trên;***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

Tuyên bố các bị cáo Lò Ngọc T và Lường Văn C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ khoản 1 Điều 251 - điểm s khoản 1 Điều 51- khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lò Ngọc T 24 ( Hai mươi tư ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 07/8/2019 ( Ngày bắt giữ bị cáo ).

Căn cứ khoản 1 Điều 251 – các điểm s, t khoản 1 Điều 51- Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Lường Văn C 24 ( Hai mươi tư ) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày 07/8/2019 ( Ngày bắt giữ bị cáo ).

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lò Ngọc T và Lường Văn C trong hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án, để đảm bảo biện pháp thi hành án phạt tù.

### **2. Xử lý vật chứng:**

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì có viền xanh đỏ, mặt sau được dán giấy niêm phong, trên mặt giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, học tên của các thành phần tham gia niêm phong, có hình hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, mặt trước ghi “ *Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn C – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/8/2019* ” : 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

+ Một phong bì có viền xanh đỏ, mặt sau được dán giấy niêm phong, trên mặt giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, học tên của các thành phần tham gia niêm phong, có hình hai dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, mặt trước ghi “ *Vật chứng nhập kho vụ Lường Văn C cùng đồng bọn – Mua bán trái phép chất ma túy, bắt ngày 07/8/2019* ” : 01 mảnh ni lon màu trắng + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, vỏ màu bạc, số IMEI 1: 357217058499343, số IMEI 2: 357217058709345, đã qua sử dụng cũ.

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc các bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000 đồng ( Hai trăm nghìn đồng ).

**4. Quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Báo cho các bị cáo biết quyền được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát ( 02 bản );
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA ( 01 bản ).

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Kỳ Việt**